

Số: 1270 /BC-UBND

Tân Sỏi, ngày 15 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội và sự điều hành của UBND xã năm 2023; Phương hướng nhiệm vụ năm 2024 (Trình kỳ họp thứ Tám HĐND xã khóa XXII)

Năm 2023 với rất nhiều nhiệm vụ quan trọng, là năm thứ tư thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025 trong khi đó thời tiết liên tục diễn biến bất thường, dịch bệnh trên đàn lợn luôn có nguy cơ bùng phát ảnh hưởng đến phát triển kinh tế và tác động lớn đến đời sống nhân dân. Trước tình hình đó Đảng ủy, HĐND, UBND xã đã quán triệt thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tỉnh, huyện về thực hiện mục tiêu “vừa sẵn sàng phòng, chống dịch vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế-xã hội”; thường xuyên bám sát các mục tiêu, kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 đã đề ra, quan tâm phát huy tiềm năng, lợi thế đồng thời chủ động đề ra những biện pháp phù hợp nhằm ứng phó với những khó khăn do thời tiết, dịch bệnh gây ra để thúc đẩy phát triển KT-XH. Với sự quyết tâm trong lãnh, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự cố gắng nỗ lực của nhân dân nên các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Phần thứ nhất TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KTXH VÀ SỰ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND XÃ NĂM 2023

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Tổng giá trị thu nhập đạt 221,1 tỷ đồng, tăng 17,9 tỷ đồng so với năm 2022 đạt 105% kế hoạch. Trong đó theo cơ cấu ngành: Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 38,0%; Công nghiệp tiểu thủ công nghiệp dịch vụ chiếm 11,8%; thu nhập từ người hưởng lương, lao động công ty doanh nghiệp, lao động xuất khẩu và các khoản thu khác chiếm 47,2%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 46,3 triệu đồng/người/năm, tăng 3,3 triệu đồng/người/năm so với năm 2022, đạt 105% so với kế hoạch.

1. Sản xuất nông nghiệp

Tổng diện tích gieo trồng 548ha, đạt 100% kế hoạch. (bằng diện tích so với năm 2022). Trong đó: diện tích lúa 324,5 ha giảm 3,4 ha so cùng kỳ năm 2022 (vụ chiêm: 127,4 ha; vụ mùa 197,1ha). Diện tích cây công nghiệp ngắn ngày, rau màu và các loại cây hàng năm khác 223,5 ha giảm 2,3 ha so với năm 2022. Năng suất cây lúa bình

quân vụ chiêm xuân đạt 57,9 tạ/ha, vụ mùa đạt 50,4 tạ/ha, năng xuất lúa bình quân cả năm đạt 54 tạ/ha, tương đương 196 kg/sào giảm 19 kg/sào so với năm 2022, sản lượng bằng 1.752 tấn, đạt 97,3% kế hoạch, giảm 179 tấn so với năm 2022, diện tích cây ngô 49ha, đạt 70% kế hoạch, bằng diện tích so với năm 2022, năng suất bình quân đạt 42,5 tạ/ha, tương đương với 153kg/sào, sản lượng ước đạt 206 tấn đạt 68,7 % kế hoạch năm; diện tích cây lạc 54,3 ha, đạt 92% kế hoạch tăng 5,3ha so với năm 2022, năng suất đạt 27,7 tạ/ha tương đương với 100kg/sào sản lượng ước đạt 150 tấn tăng 25 tấn so với năm 2022. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt đạt 1.958 tấn, bằng 93,2% kế hoạch, giảm 179 tấn so với năm 2022, sản lượng hoa quả tươi ước đạt 1.489 tấn bằng sản lượng năm 2022 và bằng 124% kế hoạch của xã và của huyện giao, lương thực bình quân đầu người 412 kg/người/năm, đạt 93,6% kế hoạch, giảm 40 kg/người/năm so với năm 2022. Diện tích cây ăn quả 209,8ha (tăng 5,3ha so với năm 2022). Trong đó DT vải thiều 74,1ha bằng diện tích so với năm 2022, tổng sản lượng đạt 314 tấn (tăng 19 tấn so với năm 2022), trong đó vải thiều sớm 267 tấn tăng 21 tấn, vải thiều muộn 47 tấn, giảm 2 tấn so với cùng kỳ 2022, Diện tích cây nhãn 28 ha giảm 02 ha so với năm 2022, Sản lượng 96 tấn (giảm 12 tấn so với năm 2022) ; cây quýt 49,5 ha (tăng 0,2 ha so với cùng kỳ năm 2022) sản lượng đạt 693 tấn tăng 13,8 tấn so với năm 2022, diện tích các loại cây ăn quả khác: 58.2ha, đạt 386 tấn.

Tổ chức 13 lớp tập huấn chuyển giao KHKT trồng trọt và chăn nuôi tập trung vào hướng dẫn kỹ thuật thâm canh, chăm sóc cây vải sớm U trứng, cây nhãn, có 550 lượt người tham dự. Giá trị sản xuất bình quân trên 01 ha đất nông nghiệp đạt 85 triệu đồng tăng 5 triệu đồng so với năm 2022; làm tốt công tác tuyên truyền kịp thời về khung thời vụ gieo cấy, khuyến cáo tình hình sâu bệnh, qua hệ thống truyền thanh của xã và thôn. Phối hợp cung ứng 900kg thóc giống các loại lúa thuần chất lượng như BTR225, Việt Nam R20, TH8...; tổ chức 2 chiến dịch diệt chuột vụ xuân và vụ mùa, đã mua và cấp phát cho các thôn 1.800 gói thuốc diệt chuột theo chương trình trợ giá của UBND huyện và UBND xã.

2.2. Chăn nuôi thú y:

Tổng đàn trâu bò 285 con đạt 102% so với kế hoạch (Tăng 05 con so với năm 2022). Đàn gia cầm 148.000 con đạt 98% so với kế hoạch (tăng 6.500 nghìn con so với năm 2022), đàn lợn là 5.486 con đạt 114% so với kế hoạch (tăng 1.466 con so với năm 2022, lợn nái 367 con), tổng sản lượng thịt hơi đạt 1.271 tấn tăng 93 tấn so với năm 2022 đạt 74,3% so với kế hoạch, đàn dê thương phẩm 850 con đạt 141% so với kế hoạch, nuôi trồng thủy sản với 26,3 ha, sản lượng đạt 138 tấn. UBND xã, BCD phòng chống dịch động vật đã tập trung chỉ đạo phòng chống dịch cúm gia cầm, bệnh LMLM, bệnh tai xanh trên đàn vật nuôi; tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y trên địa bàn; hướng dẫn nhân dân tiêu trùng khử độc. Tổ chức tiêm phòng dịch H5N1, tụ huyết trùng, viêm da nổi cục, Dịch tả trên đàn vật

nuôi tổng số 30.000 liều. Tuyên truyền nhân dân chăn nuôi theo hướng Vietgap, ngăn chặn dịch bệnh cúm gia cầm và newcatson.

3. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ

UBND xã luôn quan tâm đến công tác phát triển sản xuất TTCN và DV, các cơ sở kinh doanh chế biến gỗ, kinh doanh nguyên vật liệu xây dựng. Dịch vụ hàng hóa tiếp tục có bước phát triển, toàn xã có 251 hộ sản xuất kinh doanh cá thể (bằng cùng kỳ so với năm 2022) trong đó: số cơ sở công nghiệp chế biến, chế tạo 63, phân phối khí đốt 2, tổ xây dựng 3, bán lẻ hàng hóa 76, sửa chữa ô tô, xe máy và xe có động cơ khác 9, dịch vụ nhà nghỉ 02, dịch vụ ăn uống 19, vận tải 37, y tế 1 và dịch vụ khác 39, giá trị sản xuất của TTCN và dịch vụ đạt 44,2 tỷ đồng, tăng 4,2 tỷ đồng so với cùng kỳ, đạt 105% so với kế hoạch năm.

4. Công tác thu - chi ngân sách

Đảm bảo công tác chi lương, phụ cấp, kinh phí hoạt động thường xuyên, ước thu chi ngân sách xã năm 2023:

Thu ngân sách trên địa bàn: ước thực hiện 17.869.063.000 đồng đạt: 346,78% dự toán.

Thu ngân sách xã ước thực hiện: 17.561.725.000 đồng đạt 360,15% dự toán

Chi ngân sách ước thực hiện: 17.561.725.000 đồng, đạt 360,15% dự toán
(Có báo cáo chi tiết)

5. Tín dụng ngân hàng:

Tổng dư nợ ngân hàng trên địa bàn xã 95.699.000.000 đồng (trong đó vốn NH nông nghiệp 73.178.000.000 đồng, vốn NH chính sách 22.521.000.000 đồng) cho 752 hộ vay trong đó ngân hàng chính sách có 404 hộ vay, cơ bản các nguồn vốn vay được người dân sử dụng đúng mục đích và phát huy hiệu quả.

6. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường

a. Công tác quản lý đất đai:

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường được quan tâm, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền địa phương. Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận quyền SDD theo bản đồ chính quy thực hiện biến động đất đai thực hiện kế hoạch cấp đổi giấy chứng nhận QSDĐ theo đo đạc bản đồ địa chính cho nhân dân do đơn vị Công ty tư vấn Môi trường thực hiện. Năm 2023 Về hồ cấp đổi giấy chứng nhận đã Thực hiện kế hoạch cấp đổi giấy chứng nhận QSDĐ theo đo đạc bản đồ địa chính cho nhân dân do đơn vị Công ty tư vấn Môi trường thực hiện. năm 2023 UBND xã đã tổ chức xét duyệt 525 hồ sơ, tính từ khi triển khai kế hoạch năm 2021 đến nay đã xét duyệt tổng số trên địa bàn 2.011 hồ sơ đủ điều kiện đạt 64,87% so với kế hoạch huyện giao tại cấp xã. Số giấy đã cấp và nhận bàn giao là 529 giấy hiện đang lưu trữ tại UBND xã. Cấp lần đầu giấy chứng nhận: 06 hồ sơ. Cấp lại giấy chứng nhận do bị mất: 02 hồ sơ. Cấp lại trang bổ sung do bị mất: 02 hồ sơ.

Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất Thực hiện quy hoạch tỉnh Bắc Giang, huyện Yên Thế đến năm 2030 và quy hoạch chung xây dựng thị trấn Bồ Hạ đến

năm 2035 tại quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, xã Tân Sỏi được quy hoạch sử dụng đất các khu: Cụm công nghiệp Tân Sỏi 20,0 ha; Nhà làm việc công an 0,15 ha; điểm thương mại dịch vụ thôn Sỏi (cửa nhà văn hóa) 0,45 ha; điểm thương mại dịch vụ thôn Chiềng (khu ông Luận) 2,0 ha; đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (sản xuất ván bóc thôn Phú Bản) 0,3 ha; đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (sản xuất ván bóc thôn Cầu) 0,4 ha; mở rộng trường THCS xã Tân Sỏi (thôn Phú Bản) 0,3 ha; mở rộng trường Tiểu học xã Tân Sỏi (thôn Phú Bản) 0,14 ha; xây mới trường mầm non xã Tân Sỏi (thôn Phú Bản) 1,2 ha; xây mới sân vận động (thôn Yên Cư) 0,5 ha; mở rộng sân vận động (thôn Chiềng) 0,1 ha; xây mới nhà văn hóa thôn Dầm Chúc 0,4 ha; mở rộng khu xử lý rác thải xã Tân Sỏi 0,2 ha; khu dân cư Tân Mãi 20,0 ha; chuyển từ đất nhà văn hóa thôn Yên cư sang đất ở 0,04 ha; mở rộng giáo xứ Yên Cư 0,2 ha; mở rộng NTLS xã Tân Sỏi 0,02 ha; khu vui chơi giải trí tập trung xã Tân Sỏi (thôn Sỏi) 1,7 ha; mở rộng sân đình chùa Nhân 0,2 ha; xây mới đình thôn Chiềng 1,0 ha;

Thực hiện kế hoạch rà soát quỹ đất công ích trên địa bàn để ký hợp đồng theo quy định, kết quả đến nay đã rà soát 6/8 thôn (Gồm thôn Cầu, Dầm Chúc, Phú Bản, Chè, Yên Cư, Tân mãi) diện tích 33,22 ha hộ gia đình đang sử dụng 339 hộ, thôn Chiềng và thôn Sỏi báo cáo tại thôn không có quỹ đất.UBND tiếp tục triển khai kế hoạch ký hợp đồng đến các hộ, nay đã ký được 156/339 hợp đồng = 46,01%.

UBND xã chỉ đạo rà soát vi phạm đất đai theo Chỉ thị số 19 của Tỉnh ủy; Tổng số 334 trường hợp vi phạm, diện tích 33,9441 ha vi phạm (Gồm: trước chỉ thị là 330 trường hợp diện tích: 33,7498 ha, sau chỉ thị là 4 trường hợp diện tích: 0,943 ha): Kết quả kiểm tra, xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm 322/334 trường hợp đạt 96,40%

Về chuyển đổi cơ cấu cây trồng ngay từ đầu năm UBND xã đã xây dựng kế hoạch đăng ký với UBND huyện về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên địa bàn xã, diện tích 6,0 ha trong đó: chuyển sang trồng cây lâu năm, cây ăn quả là 4 ha, chuyển sang kết hợp nuôi trồng thủy sản là 2 ha; đến nay đã cho phép chuyển đổi cơ cấu cây trồng diện tích là 2,067 ha.

Công tác giải phóng mặt bằng đã phối hợp với tổ xác minh giải quyết đơn của huyện, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện thực hiện công tác rà soát giải quyết 32 đơn, đến nay đối với tuyến tỉnh lộ 294, tuyến đường nối từ tỉnh lộ 294 đi 292 đã xong đạt 100%; Tuyến 292 còn 1 hộ gia đình bà Nguyễn Thị Sự thôn Phú Bản đã quyết định phê duyệt phương án nhưng hộ thắc mắc không đồng ý nhận tiền đền bù, nay UBND huyện đã thu hồi quyết định phê duyệt và không thu hồi phần đất của bà Sự nữa.

b. Công tác quản lý môi trường và Chỉ thị 17:

Trên địa bàn vẫn chỉ đạo và đang duy trì 1.139 hộ/1.182 hộ tham gia đóng phí dịch vụ tỷ lệ đạt 96,36%. Chỉ đạo các thôn tuyên truyền và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường chung, phối hợp với phòng Tài nguyên và môi trường huyện

kiểm tra trại chăn nuôi Đầm Ủm tại thôn Chè, kiểm tra và tham gia quan trắc trại chăn nuôi lợn của bà Thành thôn Yên Cư theo một số phản ánh của nhân dân để có biện pháp xem xét xử lý. Trên địa bàn không còn điểm tồn lưu để rác thải không đúng nơi quy định.

7. Giao thông - xây dựng - thủy lợi

Giao thông: Phối hợp với phòng Kinh tế hạ tầng thực hiện và nghiệm thu dự án cắm mốc các tuyến đường theo đồ án quy hoạch chung thị trấn Bồ Hạ và các vùng phụ cận huyện Yên Thế.

Tuyên truyền chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật về ATGT, vận động nhân dân chấp hành quy định về đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, không lấn chiếm lòng lề đường bày bán hàng, để xe, để biển quảng cáo, đổ vật liệu lấn chiếm lòng đường.

Xây dựng: Năm 2023, UBND xã Tân Sỏi thực hiện đầu tư xây dựng 21 công trình từ nguồn vốn chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới (CTMTQGXDNTM), ngân sách huyện, ngân sách xã và nhân dân đóng góp: Số công trình, dự án đã thi công xong gồm 18 công trình: Cải tạo, nâng cấp trụ sở UBND xã Tân Sỏi, Hạng mục: Cổng và trụ sở ; Cứng hóa kênh mương từ tiếp đoạn đã cứng hóa cống chùa đến đập ông Sim thôn Cầu; Cứng hóa mương thoát nước KDC thôn sỏi đến mương tiêu thôn Cầu; Trường THCS Tân Sỏi (Công trình phụ trợ); Xây dựng khu thể thao thôn Cầu, Xây dựng khu thể thao thôn Sỏi; Trường mầm non (Công trình phụ trợ), Nghĩa trang nhân dân các thôn (mỗi thôn 1 nghĩa trang ND, riêng Đầm Chúc 2 nghĩa Trang ND), Nhà văn hóa thôn Tân Mải (Công trình phụ trợ), Cứng hóa đường giao thông nông thôn (Tuyến đường ông Phương đi bờ kè) xã Tân Sỏi. Xây dựng khu thể thao thôn Tân Mải, Xây mới NVH thôn Đầm Chúc, Xây mới nhà văn hoá thôn Chè, Xây mới NVH thôn Yên Cư, Xây dựng khu thể thao thôn Phú Bản, Xây dựng khu thể thao thôn Yên Cư Xây dựng khu thể thao thôn Chè, Công trình Cứng hóa kênh mương KDC nhà trẻ thôn Chiềng. Các công trình này nhà thầu xây dựng đang hoàn thiện hồ sơ để trình phòng KTHT kiểm tra công tác nghiệm thu và trình quyết toán. Có 3 công trình đang tiếp tục thực hiện: Xây dựng khu thể thao thôn Đầm Chúc, Công trình phụ trợ trạm y tế xã Tân Sỏi, Xây mới Khu thể thao xã Tân Sỏi các công trình được hoàn thiện trong năm 2024. Đối với các công trình dự kiến thực hiện năm 2024, UBND xã đã thực hiện điều chỉnh bổ sung và đăng ký danh mục với UBND huyện và đã trình thẩm định được 07 công trình. Tiếp tục thực hiện đơn độc các nhà thầu hoàn thiện hồ sơ các công trình đã hoàn thành và trình quyết toán.

Thủy lợi: Thực hiện bảo dưỡng sửa chữa các máy bơm, trạm bơm, đồng thời bơm nước đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp của nhân dân trên địa bàn.

Thực hiện công tác phòng chống thiên tai –TKCN trên địa bàn: Tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo công tác phòng chống thiên tai –TKCN trên địa bàn xã Tân Sỏi năm 2023 gồm Kế hoạch, Phương án hộ đê, các quyết định

kiện toàn Ban chỉ huy PCTT-TKCN, đội giao thông hỏa tốc, tiểu ban tác chiến, đội xung kích thực hiện nhiệm vụ PCTT-TKCN trên địa bàn.

Thực hiện phát quang hành lang đê, thường xuyên kiểm tra đê và các cống dưới đê. Đã thực hiện thay mới cánh cống ông Phàn tại thôn Cầu để đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão. Đối với tuyến đường trên đê, hiện đã bị nứt, vỡ bê tông, nền đường bị hỏng nhiều đoạn, đã báo cáo đề nghị phòng Nông nghiệp huyện, UBND huyện về kiểm tra.

8. Triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025

Thực hiện Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định một số chỉ tiêu, tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và các văn bản của các Sở, ngành về việc hướng dẫn thực hiện và đánh giá thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới. Tham mưu cho UBND xây dựng kế hoạch về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Tân Sỏi; thông báo phân công nhiệm vụ cho các thành viên ban quản lý xây dựng nông thôn mới chuẩn bị hồ sơ chứng minh để xã Tân Sỏi đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023. Ngày 15/12/2023 UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quyết định số 1965/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công nhận xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023. UBND xã xây dựng kế hoạch tổ chức Lễ công bố Quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, dự kiến vào ngày 05/01/2023.

II. CÔNG TÁC VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Công tác giáo dục đào tạo

Năm học 2023-2024. Tổng số học sinh của ba trường là 989 em, tăng 01 học sinh so với năm học 2022-2023; các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy và học, chất lượng giáo dục được nâng lên; Ba trường đã hoàn thành công tác phổ cập giáo dục, trường THCS mức độ 2, trường TH hoàn thành ở mức độ 3. Công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến học, khuyến tài được thực hiện tốt. Chất lượng văn hóa khá, giỏi ở các bậc học đạt kết quả khá; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS là 65/66 đạt 98,5%; tỷ lệ học sinh lớp 5 vào lớp 6 và học sinh 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Năm học 2022-2023 cả 3 nhà trường đều giữ vững danh hiệu trường chuẩn Quốc gia, riêng trường Tiểu học đạt chuẩn mức độ 2. Xếp loại năm học 2022-2023 trường THCS đạt tập thể lao động tiên tiến và được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen, trường Mầm Non đạt tập thể lao động tiên tiến, Trường TH đạt tập thể lao động xuất sắc được chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen. Ba nhà trường tổ chức tốt Lễ khai giảng năm học mới 2023 – 2024.

2. Công tác y tế - dân số KHHGD và trẻ em

a. Công tác y tế:

Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân nhân. Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chính sách y tế đến nhân dân. Triển khai kế hoạch

phòng, chống dịch ở người, tổng số khám chữa bệnh BHYT năm 2023: 2200 lượt (tăng 471 lượt so với cùng kỳ), đạt 100% so với chỉ tiêu năm 2023, xây dựng các kế hoạch phòng chống các loại dịch, bệnh có thể xảy ra theo từng thời điểm, thực hiện tốt công tác kiểm tra bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã trong dịp tết nguyên đán năm 2023. Quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng xã đạt chuẩn bộ tiêu chí quốc gia về y tế, tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chương trình mục tiêu y tế quốc gia, tiêm phòng uốn ván cho phụ nữ trong độ tuổi. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa về y tế, khám, tư vấn và cấp thuốc miễn phí cho hàng trăm lượt đối tượng là hộ nghèo, người cao tuổi, người có công. Tham mưu UBND, BCĐ PCD xã tiếp tục duy trì chỉ đạo, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID- 19; Tình hình dịch Covid-19 đã được kiểm soát.

- + Tổng số F0 điều trị tại nhà: 08 người (Giảm 1233 người so với cùng kỳ)
- + Tổng số F0 khỏi bệnh: 08 người
- + Tổng số F0 đang điều trị : 0
- Tiêm phòng Covid- 19 đến năm 2023
- + Mũi 4: Người > 18 tuổi: 1743 = 99,12%
- + Mũi 1: Trẻ từ 5- dưới 12T: 562= 99,29% ; Mũi 2: 561 = 98,7%.
- + M3 trẻ 12- dưới 18T : 293 = 99,32% ;

b. Công tác dân số KHHGD

Tăng cường công tác tuyên truyền về Luật phòng chống bạo lực gia đình, trẻ em và công tác dân số kế hoạch hoá gia đình. Tổng số sinh mới từ ngày 01/01/2023 đến 30/10/2023 là 37 trẻ, giảm 01 trẻ so với năm 2022, trong đó Nam: 19 chiếm 51,4% ; Nữ: 18 chiếm 48,6%, tỉ lệ sinh con thứ 3⁺ là 13 trường hợp, tăng 07 trường hợp so với năm 2022, chiếm 35% tăng 19,3% so với năm 2022; tổng số tử 17 người, giảm 14 người so với năm 2022; tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 0,4%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi 9,8 %, giảm 1,09% so với năm 2022, đạt 100 % kế hoạch. Tổng số hộ có 1.332 hộ với 4.771 nhân khẩu.

4. Thực hiện chính sách xã hội, lao động việc làm, từ thiện nhân đạo

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội, xóa đói giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã. Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công: 22 hồ sơ (04 hồ sơ hưởng khuyết tật, 03 hồ sơ hưởng chăm sóc, 03 hồ sơ hưởng 80 tuổi, 01 hồ sơ đơn thân nuôi con nhỏ, 02 hồ sơ điều chỉnh khuyết tật, 03 hồ sơ thờ cúng liệt sĩ, 01 hồ sơ mai tang phí(MTP) huân huy chương kháng chiến, 01 hồ sơ MTP chất độc hóa học, 02 hồ sơ MTP BTXH, 01 hồ sơ MTP theo QĐ 49, 01 hồ sơ thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp). Lập 03 hồ sơ hỏa táng, điện táng, xây dựng kế hoạch thực hiện công tác trẻ em năm 2023, kế hoạch Thực hiện công tác phòng, chống mại dâm năm 2023, Kế hoạch Bình đẳng giới năm 2023, kế hoạch phòng chống ma túy năm 2023.

Tổ chức thăm hỏi tặng quà đối tượng chính sách nhân dịp tết Nguyên đán: Quà Chủ tịch nước 91 xuất = 29.100.000 đồng; quà Chủ tịch tỉnh 91 xuất =

72.800.000 đồng; Quà của UBND huyện 06 xuất cho đối tượng chính sách ốm đau = hiện vật và tiền mặt trị giá 1.800.000đ; Quà của hội NKT-TMC huyện 1 xuất = hiện vật và tiền = 500.000; Quà của hội Bảo trợ quyền TE huyện 5 xuất = 5.000.000 đồng, quà của UBND huyện cho hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn 1 xuất = hiện vật và tiền mặt = 1.500.000 đồng.

* Tặng quà nhân dịp 27/7/2023: Quà Chủ tịch nước: 90 xuất = 28.800.000 đồng; Quà chủ tịch tỉnh: 90 xuất = 63.000.000 đồng, Quà Quỹ đền ơn đáp nghĩa huyện 50 xuất = 10.000 000 đồng, Quà ốm đau huyện 3 xuất = hiện vật, Quà của MT và các đoàn thể nhân dân Phối hợp với các doanh nghiệp tặng quà cho các hộ nghèo, cận nghèo nhân dịp tết 2023 tổng số được 87,900.000đ. Trong đó tặng cho 58 hộ nghèo mỗi xuất 600,000đ = 34.800.000đ. Tặng 28 xuất hộ cận nghèo x 200,000 đ/hộ = 5.600,000 đồng, 7 xuất hộ nghèo đặc biệt khó khăn x 1,000,000/xuất = 7.000,000đ. 6 xuất hộ đặc biệt khó khăn 500,000đ/xuất = 3,000,000đ, Ngoài ra còn phối hợp với công ty dược Trường Thọ Tặng cho 75 cụ người cao tuổi khó khăn mỗi xuất 500,000đ = 37.500,000đ,

Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”: Thực hiện chương trình an sinh xã hội năm 2023, MTTQ xã đã tổ chức triển khai rà soát các hộ nghèo, cận nghèo có khó khăn về nhà ở, qua rà soát và thẩm định được 04 nhà trong đó 01 nhà có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đề nghị ban vận động huyện ra quyết định cho 01 hộ xây dựng nhà đại đoàn kết năm 2023 với kinh phí hỗ trợ trên 50 triệu đồng, và 03 hộ sửa chữa với kinh phí hỗ trợ trên 16 triệu đồng/nhà, đến nay đã hoàn thành và đã trao kinh phí sửa nhà cho 3 hộ còn 01 đề nghị xây đang trong quá trình hoàn thiện. Ban vận động quỹ “Ngày vì người nghèo” MTTQ đã hỗ trợ đợt xuất 02 hộ có người mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn là 500.000 đồng/hộ.

Phối hợp với các ngành đoàn thể, các doanh nghiệp vận động tặng quà học sinh nghèo, cận nghèo, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS mồ côi nhân ngày khai giảng 05/9/2023. Tổng các phần quà được 48 xuất bao gồm tiền mặt và tặng phẩm = 13,700,000đ (Mười ba triệu bảy trăm ngàn đồng chẵn)

Công tác đào tạo, giải quyết việc làm được coi trọng, trong năm đã tạo việc làm mới cho 110 người đi lao động tại các công ty, doanh nghiệp trong nước, tăng 25 người so với cùng kỳ, đạt 100% kế hoạch giao.

- Chi trả tiền trợ cấp chi phí học tập cho học sinh học học nghề theo Nghị quyết 61 của HĐND tỉnh Bắc Giang; chi trả tiền hỗ trợ tiền điện hộ nghèo 4 quý = 38.280.000 đồng

Đăng ký học nghề, 04 đối tượng (02 đối tượng đăng ký nghề chăn nuôi thú y, 02 đối tượng đăng ký học nghề lái xe bằng B2). Tham gia dự án: Nuôi bò sinh sản: có 19 hộ tham gia; nuôi dê: 01 hộ

- Triển khai, chỉ đạo Ban rà soát các thôn tiến hành rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023. Kết quả sơ bộ số hộ nghèo sau rà soát 42 hộ chiếm tỷ lệ 3,15% giảm 1,34% so với năm 2022; hộ cận nghèo 48 hộ chiếm tỷ lệ 3,6% tăng 1,43% so với năm 2022, hộ có mức sống trung bình dự tính khoảng: 959 hộ

Tỷ lệ người dân tham gia BHYT là: 4.745/4.771 người, đạt tỷ lệ 99,45% Triển khai kế hoạch vận động xây dựng quỹ nhân đạo năm 2023, tham gia chương trình Hiến máu tình nguyện do hội Chữ thập đỏ huyện phát động, tổng số người hiến máu là 22 người = 22 đơn vị máu.

5. Công tác văn hoá thông tin thể thao - Đài truyền thanh

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thường xuyên tuyên truyền nhân dân biết để thực hiện. Tuyên truyền công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng tôn giáo; hướng dẫn các tổ chức tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng thực hiện tốt các quy định của Pháp luật. Duy trì hoạt động của cổng thông tin điện tử xã.

Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền văn hóa, văn nghệ; Treo 32 băng vượt đường tuyên truyền nhân dịp Tết, các ngày kỷ niệm, các ngày lễ: chào mừng kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 – 03/02/2023) và đón chào năm mới Quý Mão 2023; Tuyên truyền công dân lên đường nhập ngũ năm 2023; tuyên truyền lễ hội Yên Thế; 48 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, 137 năm ngày quốc tế lao động 1/5, 133 năm ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh; 78 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9, kỷ niệm 60 năm Ngày Bác Hồ về thăm và chỉ đạo Đại hội Đại biểu tỉnh Hà Bắc lần thứ I (17/10/1963 – 17/10/2023)...

- Tham mưu ban hành văn bản đăng ký gia đình văn hóa, thôn văn hóa, thôn văn hóa sáng- xanh- sạch- đẹp- an toàn năm 2023: Tổng số hộ đăng ký đạt GĐVH, năm 2023: 1.216 hộ/1.295 hộ = 93,9% giảm 0,89% so với năm 2022, thôn 8/8 thôn đăng ký đạt thôn văn hóa = 100%, 07/08 thôn đăng ký thôn văn hóa sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn năm 2023 = 87,5 tăng 50% so với năm 2022. Kết quả qua bình xét, chấm điểm có 06/08 thôn đạt thôn văn hóa đạt 75% so kế hoạch, giảm 12,5% so với năm 2022, Số hộ đạt gia đình văn hóa 1.127/1.295 hộ đạt GĐVH = 87%, giảm 0,7% so với năm 2022, xét thôn Văn hóa sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn đạt: 05 thôn = 71,4% kế hoạch năm.

III. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Công tác cải cách hành chính và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND xã

UBND xã xây dựng và triển khai thực hiện các Kế hoạch về công tác CCHC năm 2023; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại UBND xã đúng theo quy định.

b. Tiếp tục áp dụng và duy trì quy trình ISO đã ban hành, được công nhận và công bố; thực hiện giải quyết TTHC theo quy trình ISO; đã ban hành Kế hoạch triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống QLCL theo TCVN ISO vào hoạt động của UBND xã năm 2023. Xây dựng và thực hiện mục tiêu chất lượng của UBND xã và các bộ phận chuyên môn năm 2023; tuân thủ đúng các quy trình giải quyết TTHC. Qua chấm điểm đánh giá xếp loại tốt về việc duy trì, cải tiến trong công tác ISO.

Thực hiện quyết liệt và đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số CCHC của địa phương. Trong đó, chú trọng và tập trung cao vào việc nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần, thanh toán không dùng tiền mặt, số hóa TTHC và chuyển đổi số. Đến hết ngày 31/11/2023, tỷ lệ hồ sơ DVC trực tuyến đạt 99,5%; số hóa TTHC đạt 99,8%; thanh toán trực tuyến đạt 80%.

2. Công tác tổ chức và xây dựng chính quyền

Hiện nay, tổng số CB, CC là 18 đồng chí (không tính công an chính quy), 02 đồng chí viên chức Khuyến nông và thú y.

Thực hiện tốt công tác tổ chức và quản lý cán bộ, công chức. Duy trì tốt chế độ trực, giao ban, chỉ đạo và điều hành cán bộ, công chức, các ngành thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ, các chỉ tiêu thi đua năm 2023. Thực hiện việc nâng lương, phụ cấp chức vụ, thâm niên, hợp đồng lao động theo đúng quy định. Chỉ đạo các ngành, các cán bộ công chức, viên chức, cán bộ không chuyên trách trực thuộc UBND xã thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2023 của Chính phủ và các Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Tổ chức xây dựng và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của lãnh đạo UBND xã năm 2023. Tham mưu tổ chức kỳ họp thứ Bảy, HĐND xã khóa XXII, nhiệm kỳ 2021-2026.

3. Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm

Thực hiện Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND huyện Yên Thế về việc chấp thuận và giao NVTT năm 2023 của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong thi hành công vụ, tổng số nhiệm vụ được giao là 09 nhiệm vụ (gồm 05 nhiệm vụ chung, và 04 nhiệm vụ riêng). Sau khi được giao nhiệm vụ, Chủ tịch UBND xã đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ và cụ thể hóa thành nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 giao cho các bộ phận chuyên môn, yêu cầu các bộ phận nghiêm túc triển khai thực hiện thường xuyên báo cáo Chủ tịch UBND xã theo quy định và đến nay đã hoàn thành 5/5 nhiệm vụ chung đạt 100%, 4/4 nhiệm vụ riêng, đạt 100% cụ thể như sau:

Nhiệm vụ trọng tâm, tiến độ thực hiện: UBND đã ban hành công văn về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Chủ tịch UBND xã trong thi hành công vụ năm 2023 gồm 4 nhiệm vụ trọng tâm của người đứng đầu, Chủ tịch UBND giao nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 cho các ngành, cán bộ, công chức phụ trách tham mưu thực hiện. Kết quả:

+ **Nhiệm vụ 1:** Thu ngân sách trên địa bàn (không tính thu tiền sử dụng đất) vượt 10% so với dự toán giao năm 2023

Kết quả: Thực hiện đạt 109,6%.

+ **Nhiệm vụ 2:** Thực hiện công tác CCHC năm 2023 đạt hiệu quả cao

Kết quả: Thực hiện đạt 100%.

+ **Nhiệm vụ 3:** Quản lý chặt chẽ tài nguyên, môi trường, xây dựng, quy hoạch; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo

Kết quả: Thực hiện đạt 100%

+ Xử lý xong ít nhất 90% các trường hợp vi phạm về đất đai đã thống kê, rà soát theo Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 và Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai (trừ các trường hợp đặc biệt, phải báo cáo Chủ tịch UBND huyện xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh): Thực hiện đạt 100%.

+ Thực hiện tốt công tác quản lý trật tự xây dựng, không để xảy ra vi phạm trên địa bàn: Thực hiện đạt 100%.

+Xác minh, giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã đạt 100% tổng số đơn thư phát sinh; giải quyết 100% đơn khiếu nại tố cáo phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền: Thực hiện đạt 100%.

+ Tỷ lệ thu tiền giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn \geq 90% (Đối với các hộ đăng ký sử dụng dịch vụ)

Kết quả: Thực hiện đạt 100%.

+ **Nhiệm vụ 4:** Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới

Kết quả: Thực hiện đạt 100%.

4. Công tác Tư pháp, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

Trong năm 2023 đã thực hiện lịch tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân trong năm đã tổ chức tiếp công dân định kỳ và đột xuất là 48 buổi cho 18 lượt người và thường xuyên trực tiếp công dân các ngày làm việc trong tuần. Nội dung tiếp công dân chủ yếu là những phản ánh, kiến nghị đề xuất liên quan đến lĩnh vực đất đai và tranh chấp dân sự khác, tiếp nhận 8 đơn, giảm 7 đơn so với năm 2022, UBND xã đã giải quyết xong 8/8 đơn.

5. Công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm

UBND xã đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2023; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến những nội dung văn bản pháp luật về công tác phòng chống tham nhũng đến toàn bộ cán bộ, công chức và người lao động. Hoàn thành việc kê khai tài sản đối với cán bộ, công chức khối UBND xã, đạt tỷ lệ 100%, các bản kê khai được công khai, minh bạch bằng hình thức niêm yết tại trụ sở UBND xã và được lưu trữ theo quy định.

6. Công tác an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

Công tác đảm bảo TTATXH: Tình hình ANCT, an ninh nông thôn cơ bản ổn định, không có đơn thư khiếu kiện đông người xảy ra. Trong năm tình hình ANCT – TTATXH được ổn định không có vụ việc gì xảy ra. Tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn phức tạp về ANTT.

Tình hình TTATXH: Trong năm 2023, trên địa bàn xã xảy ra 04 vụ; tăng 04 vụ so với năm 2022, trong đó trộm cắp tài sản 03 vụ; gây rối TTCC 01 vụ. Cả

04 vụ việc trên chuyên Công an huyện giải quyết theo thẩm quyền. Tình hình tội phạm về kinh tế: Xảy ra 01 vụ vận chuyển hàng cấm (pháo nổ), đã chuyển cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế giải quyết theo thẩm quyền.

Tổ chức quán triệt, triển khai Hướng dẫn số 3204/HD-BCĐ ngày 14/6/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tỉnh về xây dựng, duy trì, nhân rộng, kết thúc, thanh loại mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTT. Hiện nay, đang duy trì hoạt động 13 mô hình, gồm: 08 Tổ tự quản về ANTT và phòng cháy, chữa cháy; 01 mô hình liên kết về phòng cháy, chữa cháy; 01 mô hình liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy; 01 mô hình nhóm Zalo giữa Trưởng Công an xã với cán bộ và Nhân dân trên địa; 01 mô hình tái hòa nhập cộng đồng; 01 mô hình “Hội phụ nữ xã tham gia đảm bảo ANTT và tuyên truyền phòng ngừa tội phạm trên không gian mạng”; 01 mô hình Trạm y tế tự quản về ANTT. Hoạt động của các mô hình tổ chức quần chúng làm nhiệm vụ bảo vệ ANTT đã góp phần tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đông đảo quần chúng Nhân dân, qua đó góp phần xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền ở địa phương trong sạch, vững mạnh; đồng thời huy động cả hệ thống chính trị tham gia đấu tranh, phòng ngừa tội phạm, TNXH và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT.

Công an xã đã tích cực xây dựng kế hoạch, tham mưu trong tuyên truyền, phổ biến quy định của Nhà nước đối với việc thực hiện các thủ tục hành chính về cư trú, cấp Căn cước cho công dân, đặc biệt đã chỉ đạo triển khai thành lập Tổ công tác thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn. Đến nay đã có 100% công dân trên địa bàn đã được thu nhận và cấp CCCD (là một trong năm đơn vị dẫn đầu về tỉ lệ cấp căn cước công dân); đã chỉ đạo tiến hành vận động, tuyên truyền công dân kích hoạt định danh điện tử đạt 100% chỉ tiêu được giao. Công an xã đã hướng dẫn, giải quyết đăng ký thường trú, tạm trú, điều chỉnh thông tin cho công dân; chủ động giải quyết đăng ký thường trú qua cổng dịch vụ công quốc gia; cấp số định danh cá nhân cho học sinh các trường THCS, Tiểu học và công dân phục vụ công tác tiêm phòng Covid; rà soát dữ liệu trẻ em phục vụ công tác quản lý. Đã tham mưu cho UBND xã có văn bản chỉ đạo các ngành, các tổ chức đoàn thể phối hợp với Công an xã trong triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân tự giác các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ; vận động thu hồi 04 súng tự chế, 01 bánh pháo. Công tác quản lý các loại vũ khí, CCHT được trang cấp, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, đảm bảo sử dụng trái quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt lịch trực 24/24 giờ và kế hoạch tuần tra, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

7. Công tác quốc phòng địa phương

Thực hiện tốt kế hoạch công tác quân sự năm 2023. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân đợt 1 năm 2023 = 09/09 thanh niên, đạt 100%. Đăng ký độ tuổi 17 là 20 thanh

niên. Tổ chức lễ ra mắt và huấn luyện dân quân năm 2023, trong đó chiến sĩ mới 14 đồng chí, dân quân cơ động: 28 đồng chí và lực lượng tại chỗ: 10 đồng chí (đã huấn luyện xong), lực lượng binh chủng = 18 đồng chí (huấn luyện trong tháng 8); Kiểm tra kết thúc huấn luyện đạt kết quả cao, xây dựng kế hoạch rà soát công dân trong độ tuổi nhập ngũ năm 2024, tổng số công dân trong độ tuổi nhập ngũ năm 2024 là 183 công dân.

Phối hợp với lực lượng công an xã làm tốt công tác giữ gìn ANCT-TTATXH trên địa bàn xã. Tổ chức và duy trì tốt lực lượng trực SSCĐ trong các ngày lễ, ngày tết.

IV. SỰ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND XÃ

Năm 2023, UBND xã tập trung chỉ đạo, điều hành, thực hiện tốt các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển KT-XH, bảo đảm an sinh xã hội, đồng thời coi trọng công tác cải cách hành chính, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Tập thể, cán bộ UBND xã đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tổ chức chỉ đạo điều hành và thực hiện có hiệu quả trên các lĩnh vực công tác; bám sát các Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh, của Huyện, của Đảng ủy, HĐND xã, giải quyết kịp thời các vấn đề vướng mắc mới phát sinh, những kiến nghị hợp lý của các tổ chức, cá nhân. UBND xã duy trì hoạt động điều hành đúng quy chế làm việc, từng thành viên UBND xã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công. Thực hiện tốt quy chế phối hợp với HĐND, UBMTTQ xã; sau các kỳ họp HĐND, các ý kiến kiến nghị của MTTQ, của các đại biểu và cử tri đều được UBND xã xem xét, giải quyết và trả lời cho cử tri; phối hợp thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, KT - XH trên địa bàn xã.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Năm 2023, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự giám sát của HĐND, sự điều hành của UBND xã và sự phối hợp của Ủy ban MTTQ và các đoàn thể, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường được tăng cường, đặc biệt tập trung chỉ đạo xử lý các vi phạm về đất đai theo Chỉ thị 19-CT/TU, Kế luận 120-KL/TU và triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị 17-CT/TU của BTV Tỉnh ủy về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường. Công tác giám sát đầu tư, giám sát cộng đồng, giám sát nhân dân được quan tâm chỉ đạo thường xuyên; các nguồn vốn từ ngân sách cấp trên và ngân sách xã được triển khai có hiệu quả; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số tiếp tục có chuyển biến tích cực như: Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến, số hóa kết quả giải quyết TTHC, thu phí, lệ phí, các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trên địa bàn được khôi phục góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Công tác an sinh xã hội được triển khai tích cực, đời sống người dân được đảm bảo. Quốc phòng, an ninh chính trị được ổn định, giữ vững. Mô hình "Chính quyền thân thiện" được xây dựng, triển khai thực hiện, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tư tưởng, nhận thức của cán bộ, công chức; được người dân, doanh nghiệp ghi nhận,

đồng tình và ủng hộ, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền xã.

2. Hạn chế:

Công tác khuyến nông chưa làm tốt công tác tuyên truyền cho nhân dân trong phòng trừ sâu bệnh hại cho cây trồng.

Việc xây dựng mô hình phát triển kinh tế chưa được nhân rộng hoạt động chưa thực sự có hiệu quả.

Công tác xử lý vi phạm đất đai theo Chỉ thị 19 của Ban Thường vụ tỉnh ủy chưa dứt điểm, còn chậm và sai sót trong công tác lập biên bản, áp dụng hành vi, vi phạm, quá trình xử lý còn lúng túng.

Công tác cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân theo đo đạc bản đồ địa chính còn chậm tỷ lệ đạt thấp.

Việc thực hiện công tác biến động đất đai như: chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, cấp đổi giấy chứng nhận công tác rà soát hạn chế còn sai sót, hồ sơ bị trả lại nhiều.

Công tác Giáo dục, Y tế đã đạt được những kết quả đáng kể, tuy nhiên về cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thiếu, chưa đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh và dạy học hiện nay. Việc thực hiện công tác biến động đất đai như: chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, cấp đổi giấy chứng nhận công tác rà soát hạn chế còn sai sót, hồ sơ bị trả lại nhiều. Thu ngân sách xã gặp khó khăn như: Phí, lệ phí giao cao, thu qua DVC được giảm 50% theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Giang, dẫn đến thu không đạt; thu khác ngân sách đạt tỷ lệ thấp. Công tác bảo vệ môi trường còn hạn chế, việc xử lý nguồn nước thải trong sản xuất, chăn nuôi, ý thức chấp hành của một số người dân trong việc bảo vệ môi trường chưa nghiêm. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về dân số KHHGD còn chưa được thường xuyên do vậy tỷ lệ sinh con lần thứ 3+ ở mức cao, tăng 23,8% so với cùng kỳ năm 2022, và mất cân bằng giới tính khi sinh 110 nam/100 nữ, tỷ lệ tiêm chủng trẻ dưới 1 tuổi đạt thấp do cung ứng vacxin thiếu.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh tuy đã đạt được kết quả xong chưa mang tính bền vững, công tác tuyên truyền các văn bản, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy ước, hương ước, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội còn ít, chưa đổi mới, kịp thời. Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đội ngũ trưởng, phó thôn trong chấp hành quy chế làm việc, hội họp, giao ban của UBND có lúc chưa nghiêm... năng lực, trình độ của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế trong công tác tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trên các lĩnh vực phụ trách. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật chưa thường xuyên, việc hướng dẫn xây dựng các văn bản QPPL còn hạn chế, Tình hình ANCT - TTATXH còn tiềm ẩn phức tạp, một số loại tội phạm như: Nghiện hút, trộm cắp, đánh bạc, đánh nhau gây rối trật tự vẫn còn xảy ra. Lực lượng dân quân tham gia huấn luyện tại xã gặp nhiều khó khăn, chất lượng huấn luyện còn hạn chế.

Công tác đài truyền thanh: hệ thống loa truyền thanh của xã ở các thôn còn hỏng chưa khắc phục kịp thời dẫn đến công tác tuyên truyền còn hạn chế.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2024

I. Mục tiêu:

Tổ chức quán triệt, cụ thể hóa triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tân Sở lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025

Chỉ đạo phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nhất là đối với các sản phẩm của địa phương có thế mạnh. Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch đầu tư công, tăng cường thanh quyết toán công trình hoàn thành, giảm nợ đọng xây dựng cơ bản. Siết chặt công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường, khoáng sản, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường. Quan tâm dành nguồn lực đầu tư vào các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thực hiện tốt công tác giảm nghèo, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Chú trọng nâng cao hiệu quả, kỷ cương trong quản lý nhà nước; đề cao vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; giữ vững ANCT-TTATXH. Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới.

II. Một số chỉ tiêu KTXH chủ yếu năm 2024

(1) Tăng trưởng giá trị sản xuất đạt từ 9-9,5%; trong đó: Nông - Lâm nghiệp - Thủy sản tăng 2,8%; TTCN và xây dựng tăng 18,1%; Thương mại - Dịch vụ thương mại tăng 9,5%.

(2) Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 548 ha; tổng sản lượng cây có hạt 2.060 tấn; đàn gia cầm 150 nghìn con; đàn lợn 5.500 con; đàn gia súc (*trâu bò, ngựa*) 300 con, dê 500 con.

(3) Sản lượng sản phẩm cây ăn quả đạt 1.250 tấn

(4) Trồng cây phân tán 12.000 cây

(5) Tổng sản lượng thịt hơi 1.730 tấn

(6) Giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha đất sản xuất nông nghiệp trên 95 triệu đồng.

(7) Thu nhập bình quân đầu người đạt 47,5 triệu đồng

(8) Thu ngân sách trên địa bàn tăng từ 10-15%.

(9) Giá trị sản xuất CN, TTCN, TMDV đạt 44,5 tỷ đồng.

(10) Tổng vốn đầu tư XDCB 12,4 tỷ đồng.

(11) Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,4%.

(12) Bình quân lương thực/người/năm đạt 428kg/người/năm

(13) 100% trường học giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia (mức độ I,II).

(14) Trạm y tế xã duy trì và giữ vững trạm đạt chuẩn quốc gia về y tế xã.

(15) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 73%, tạo việc làm mới 90 người.

(16) Có 1.127 gia đình đạt văn hóa; thôn văn hóa 6 thôn; UBND, Trường THCS, Tiểu học, Mầm Non, Trạm y tế đạt cơ quan văn hóa.

(17) Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1%.

(18) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 9,7%.

(19) Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân trên 99,2%.

(20) Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%.

(21) Chính quyền, công an, quân sự hoàn thành tốt nhiệm vụ.

III. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu:

Để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu về phát triển KT – XH năm 2024, các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXIII đã đề ra; bên cạnh các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã được đề cập ngay từ đầu năm; UBND xã tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1. *Trong sản xuất nông, lâm nghiệp:* Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy về phát triển nông, lâm nghiệp giai đoạn 2021-2025, xây dựng các mô hình điểm trong sản xuất, phát triển các loại cây, con có giá trị kinh tế cao; tuyên truyền vận động các hộ chăn nuôi nắm bắt thị trường để tái cơ cấu đàn lợn an toàn, tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi.

2. *Công tác quản lý tài nguyên - môi trường:*

Tăng cường tuyên truyền giáo dục Luật đất đai, Luật môi trường. Chỉ thị 17 về thu gom rác thải, chỉ thị 19 về xử lý vi phạm đất đai, chỉ thị số 9 về quản lý quỹ đất công ích của Ban thường vụ tỉnh Bắc Giang đến người dân và quản lý chặt chẽ đất đai đặc biệt là quản lý, xử lý khai thác khoáng sản trái phép. Hoàn thành công tác thực hiện Chỉ thị số 9/CT-UBND ngày 22/6/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về tăng cường quản lý và sử dụng quỹ đất nông nghiệp công ích. Tập trung cho công tác giải quyết đơn thư liên quan đất đai, không để đơn thư tồn đọng và vượt cấp. Tiếp tục tuyên truyền thực hiện Chỉ thị 17 nâng tỷ lệ 100% các hộ dân tham gia giá dịch vụ thu gom rác thải, thực hiện hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải với công ty Á đại lợi bảo đảm hiệu quả. Thực hiện nghiêm và hoàn thành 100 % theo chỉ thị 19 của Ban thường vụ tỉnh ủy Bắc Giang.

Tăng cường công tác tuyên truyền về luật môi trường nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường trong nhân dân, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai.

3. *Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác đầu tư XD CB:* Triển khai và đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng năm 2024; tăng cường việc giám sát thi công để đảm bảo chất lượng công trình. Lập hồ sơ quyết toán công trình hoàn thành trình UBND huyện phê duyệt đúng quy định.

4. *Tập trung chỉ đạo, tăng cường các biện pháp tăng thu ngân sách:* Tiếp tục quản lý, khai thác tốt các nguồn thu, chống thất thu ngân sách; tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản công. Thực hiện nghiêm việc công khai trong dự toán, phân

bổ dự toán và thực hiện tốt việc khoán chi hành chính, gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi ngân sách, tập trung thu và nộp về ngân sách xã.

5. *Thực hiện nhiệm vụ phát triển VH-XH gắn với giảm nghèo:* Nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý giáo dục, chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên trong năm học 2023-2024. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các chương trình quốc gia về y tế; nâng cao chất lượng khám và chữa bệnh ban đầu đầu cho nhân dân; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm; thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch Covid-19; nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên và mất cân bằng giới tính khi sinh; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng; gắn với việc thực hiện chính sách dân số -KHHGD với việc thực hiện Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm. Đẩy mạnh phong trào "TĐĐKXDĐSVH"; thực hiện tốt công tác đăng ký và bình xét gia đình VH, thôn VH năm 2024. Nâng cao chất lượng các hoạt động VH TT, đài truyền thanh; thực hiện tốt chính sách với người có công; trợ cấp kịp thời cho các đối tượng đặc biệt khó khăn; thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình; các chính sách về BHXH, tuyên truyền vận động nhân dân tham gia BHYT đạt chỉ tiêu huyện giao. Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu về văn hóa-xã hội năm 2024;

6. *Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác nội chính:* Xây dựng và triển khai kế hoạch CCHC năm 2024, giai đoạn 2021-2025, trong đó tập trung đẩy mạnh công tác CCHC trên các lĩnh vực, tăng cường ứng dụng CNTT, xây dựng bộ phận 1 cửa kiểu mẫu; thực hiện tốt chế độ trực, giao ban, báo cáo kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động và thực hiện nhiệm vụ được giao của các ngành, các công chức, viên chức trực thuộc UBND; quản lý tốt hoạt động tín ngưỡng tôn giáo trên địa bàn theo chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Giải quyết dứt điểm các đơn thư đề nghị, kiến nghị của công dân; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại - tố cáo, quản lý tốt hoạt động tín ngưỡng, dân tộc, tôn giáo trên địa bàn theo chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng - quân sự địa phương và phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, thực hiện tốt Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; tổ chức thực hiện tốt công tác khám tuyển, gọi công dân nhập ngũ năm 2024 đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu giao.

Giải quyết dứt điểm các đơn thư đề nghị, kiến nghị của công dân; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại - tố cáo. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

7. *Đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành của UBND xã:* Tiếp tục chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ không chuyên trách. Tăng cường chỉ đạo và giải quyết có hiệu quả những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân; nâng cao chất lượng các hội nghị, giao ban, sâu sát cơ sở để nắm tình hình,

giúp các thôn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra; thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với UB MTTQ và các đoàn thể nhân dân nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục thực hiện các chính sách, pháp luật; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị. Ổn định ANCT, TTATXH, phát triển KT-XH và thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND, MTTQ xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các ngành đoàn thể xã;
- Đại biểu dự kỳ họp;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hải

**BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**
(Kèm theo Báo cáo số 1270/BC-UBND ngày 15/12/2023 của UBND xã Tân Sở)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	TH năm 2023	Đạt, chưa đạt, tỷ lệ (%) So với KH	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng thu nhập từ GTSX	Tỷ đồng	210	221,1	105	226,4
2	Tổng diện tích gieo trồng	ha	548	548	100	548
3	Tổng SL lương thực cây có hạt	tấn	2.100	1.786	97,3	2.086
	+ Thóc	tấn	1.800	1.752	97,3	1.786
	+ Ngô	tấn	300	206	68,7	300
	+ Lạc vò	Tấn	160	150	93,75	160
4	Chăn nuôi					
	- Tổng đàn trâu, bò	con	280	285	102	280
	- Tổng đàn lợn	con	4.800	5.486	114	4.800
	- Sản lượng thịt hơi	Tấn	1.710	1.271	74,3	1.710
	- Tổng đàn gia cầm	con	150.000	148.000	98	150.000
	- Tổng đàn dê	con	600	850	141	600
5	Giá trị SX bình quân/1ha đất NN	Tr. đồng	80	85	106	95
6	Sản lượng sản phẩm cây ăn quả	Tấn	1.200	1.489	124	1.200
7	Giá trị SX CN, TTCN, TMDV	tỷ	42	44,2	105	44,2
8	Bình quân lương thực/người/năm	kg	440	412	93,6	432
9	Thu nhập bình quân đầu người	Tr. đồng	44	46,3	105	47,5
10	Tổng vốn đầu tư XDCB	Tỷ. đồng	10,5	13	123	12,4
11	Tỷ lệ giảm hộ nghèo	%	giảm còn 3,33	3,33	100	giảm còn 2,7
12	Tỷ lệ Trường học đạt chuẩn QG Phổ cập giáo dục	03	giữ vững	03	100	giữ vững
13	Trạm y tế đạt Bộ quốc gia y tế	01	giữ vững	Đạt	Đạt	giữ vững
14	Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên	%	1,0	0,3	111	1,0
15	Lao động giải quyết việc làm	Người	110	130	144	110
16	Gia đình văn hóa	Hộ	1.100	1.127	102	1.100
	Thôn văn hoá	Thôn	8	6	75	7
17	Trẻ em suy DD (dưới 5 tuổi)	%	10,2	10,2	100	9,85
18	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	99,0	99,45	100	99,5
19	Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp VS	%	100	100	100	100
20	Tiêu chí NTM	Tiêu chí	Xã về đích NTM	Xã về đích NTM	100	

21	Thu ngân sách	Tốt	tăng 10-15%	Đạt	Đạt	tăng 10-15%
----	---------------	-----	-------------	-----	-----	-------------